

Số: 4225/QĐ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời về hoạt động phục vụ cộng đồng
của Trường Đại học Thủy lợi**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trường Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Thủy lợi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây liên quan đến hoạt động phục vụ cộng đồng trái với Quy định này đều hết hiệu lực kể từ ngày văn bản này được ban hành.

Điều 3. Trường các phòng: Hành chính - Tổng hợp, Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế; Khoa, Trung tâm, Công ty; các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHCN (NT.20b).



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Nguyễn Trung Việt

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Thủy lợi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4225/QĐ-ĐHTL ngày 03 tháng 11 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Thủy lợi (sau đây gọi tắt là Trường hoặc Nhà trường) bao gồm: mục đích, nguyên tắc, các loại hình, trách nhiệm tổ chức triển khai các loại hình phục vụ cộng đồng.

2. Văn bản này được áp dụng với:

- a) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường;
- b) Viên chức, người lao động và người học;
- c) Các tổ chức, cá nhân, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ bên ngoài có liên quan đến các hoạt động phục vụ cộng đồng của Nhà trường, đặc biệt trong các chương trình hợp tác, liên kết hoặc hỗ trợ cộng đồng.

Điều 2. Định nghĩa, mục đích và yêu cầu

1. Định nghĩa

“Hoạt động phục vụ cộng đồng” là hoạt động do Trường hoặc các đơn vị trực thuộc tổ chức nhằm hỗ trợ cộng đồng thông qua đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, và hoạt động xã hội khác.

2. Mục đích hoạt động phục vụ cộng đồng

- a) Thực hiện chức năng của cơ sở giáo dục đại học, quảng bá hình ảnh Nhà trường có sức lan tỏa trong cộng đồng, xã hội;
- b) Góp phần phát hiện, giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội ở địa phương phù hợp năng lực của trường;
- c) Tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Nhà trường với xã hội, doanh nghiệp và địa phương;
- d) Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu xã hội;
- e) Nâng cao năng lực thực tiễn đối với đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý của Trường;

g) Góp phần giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống đối với người học;

h) Xây dựng văn hóa chất lượng giáo dục, tầm nhìn chiến lược và giá trị cốt lõi của Trường hướng đến sự phát triển bền vững của cộng đồng, gắn kết các mối quan hệ hợp tác giữa cộng đồng với Nhà trường.

3. Yêu cầu đối với hoạt động phục vụ cộng đồng

a) Phù hợp mục tiêu, chức năng và định hướng phát triển của Nhà trường, gắn kết đào tạo – nghiên cứu khoa học – chuyển giao công nghệ với nhu cầu thực tiễn của xã hội và địa phương.

b) Được lập kế hoạch rõ ràng, có xác định mục tiêu, nội dung, đối tượng thụ hưởng, thời gian, nhân lực, kinh phí và phương thức đánh giá hiệu quả.

c) Đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả, có sản phẩm đầu ra cụ thể hoặc mang lại tác động tích cực đối với cộng đồng hoặc địa phương.

d) Đảm bảo tính tự nguyện, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối tượng tham gia và đối tượng thụ hưởng.

e) Đảm bảo an toàn và quản lý rủi ro, phù hợp với quy định bảo hiểm, an toàn lao động, an toàn môi trường và các quy định pháp luật liên quan.

g) Có cơ chế ghi nhận và đánh giá, bao gồm:

- Ghi nhận số lượng và thời lượng tham gia.
- Quy đổi thành giờ chuẩn/điểm rèn luyện/tiêu chí thi đua.
- Bao cáo, lưu trữ minh chứng và công bố kết quả.

h) Khuyến khích tính lan tỏa, ưu tiên các mô hình có khả năng nhân rộng hoặc lặp lại tại nhiều đơn vị, địa phương hoặc nhóm đối tượng khác.

Điều 3. Nguyên tắc và chính sách phục vụ cộng đồng

1. Nguyên tắc phục vụ cộng đồng

a) Việc tham gia và tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng phải thực hiện đúng theo đường lối; chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy chế của các Bộ, ngành có liên quan và các quy định của Nhà trường;

b) Hoạt động phục vụ cộng đồng đảm bảo tính tự nguyện trên cơ sở phi lợi nhuận;

c) Hoạt động phục vụ cộng đồng đảm bảo bình đẳng, không phân biệt vùng miền, giới tính, điều kiện kinh tế khi tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng;

d) Sự kết nối, phối hợp và phục vụ cộng đồng phải đúng với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, các bên liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường;

e) Các hoạt động phục vụ cộng đồng mang tính dẫn dắt, góp phần đáng kể vào việc phát triển năng lực giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của Nhà trường;

g) Các hoạt động phục vụ cộng đồng phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người tham gia và đối tượng thụ hưởng;

h) Hoạt động phục vụ cộng đồng luôn được cải tiến để đáp ứng nhu cầu xã hội và sự hài lòng của các bên liên quan.

2. Chính sách phục vụ cộng đồng

a) Hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất, thời gian, nhân lực, phương tiện đi lại cho các hoạt động giải quyết các vấn đề cấp bách xã hội, các nhiệm vụ do quốc gia, bộ, ban, ngành, địa phương yêu cầu (tuân theo quy định hiện hành Nhà trường);

b) Khen thưởng ghi nhận thành tích cho tổ chức, tập thể, cá nhân tham gia các hoạt động tương xứng với mức độ đóng góp. Tính giờ khoa học cho các thành viên là giảng viên tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng dựa vào số ngày công nội nghiệp và ngoại nghiệp, tính chất của từng nhiệm vụ (quy định chi tiết khoản 5, Điều 15 của quy định này);

c) Ưu tiên triển khai các chính sách hỗ trợ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác doanh nghiệp, chuyển giao công nghệ ở các địa phương có địa điểm đào tạo của Nhà trường;

d) Đẩy mạnh chính sách học bổng gắn kết cộng đồng và chính sách liên kết hỗ trợ với các cơ sở giáo dục khác có mối tương quan về lịch sử hình thành và phát triển với Nhà trường;

e) Đảm bảo quyền lợi của các đối tượng chính sách theo quy định, đồng thời có các chế độ ưu đãi phù hợp đối với từng đối tượng chính sách cụ thể;

g) Các chính sách phục vụ cộng đồng phải được rà soát thường xuyên và thực hiện cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan;

h) Quy định rõ nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phục vụ cộng đồng, bao gồm:

- Ngân sách từ Nhà trường;
- Tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp;
- Quỹ học bổng và hỗ trợ sinh viên.

i) Ghi nhận đóng góp của giảng viên, cán bộ và sinh viên thông qua:

- Quy đổi thời gian tham gia thành giờ giảng chuẩn hoặc giờ nghiên cứu khoa học gọi chung là giờ chuẩn (GC);
- Cấp chứng nhận tham gia cho các tổ chức/cá nhân có đóng góp lớn;
- Đưa vào hệ thống đánh giá thi đua, xét danh hiệu.

Điều 4. Các loại hình hoạt động phục vụ cộng đồng

1. Hoạt động kết nối đơn vị giáo dục và doanh nghiệp khởi nghiệp

- a) Tổ chức các Hội thảo kết nối đơn vị giáo dục và doanh nghiệp khởi nghiệp;
- b) Gắn kết hoạt động kết nối đơn vị giáo dục và doanh nghiệp khởi nghiệp với các hoạt động giảng dạy và thực tập tại doanh nghiệp;
- c) Thành lập các chương trình/đề án phát triển đề tài khởi nghiệp của sinh viên, giảng viên;
- d) Tổ chức các hoạt động giáo dục khởi nghiệp tại các tỉnh, thành phố nhằm hỗ trợ phát triển năng lực giáo dục khởi nghiệp cho đội ngũ giáo viên, học sinh tại các tỉnh, thành phố.

2. Hoạt động đào tạo, quảng bá, gắn kết với các cơ sở giáo dục

- a) Thiết kế chương trình đào tạo đánh giá được năng lực học tập của người học, đáp ứng các tiêu chí trong kiểm định chất lượng giáo dục, nhu cầu xã hội, tạo cơ hội cho người học ra trường có việc làm, tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho nhà tuyển dụng;
- b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông báo chí tổ chức các chương trình, hội nghị, tọa đàm tư vấn giáo dục;
- c) Tham gia các chương trình chia sẻ, trao đổi chuyên đề về giáo dục giữa các trường trong và ngoài địa bàn;
- d) Tổ chức hoạt động tham quan trải nghiệm thực tiễn môi trường đại học dành cho các học sinh các trường trung học phổ thông (gọi tắt là THPT), tham gia hoặc chủ trì các cuộc thi về học thuật, lịch sử văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao.

3. Hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ gắn kết với cộng đồng - xã hội

- a) Thành lập các đơn vị phục vụ cộng đồng theo nhu cầu xã hội;
- b) Tổ chức các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ theo nhu cầu xã hội;
- c) Thực hiện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, hợp tác nghiên cứu khoa học để giải quyết các vấn đề thực tiễn của quốc gia, bộ, ngành, địa phương;
- d) Thành lập các đoàn tư vấn hỗ trợ kỹ thuật ứng phó với các tình huống khẩn cấp và khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa môi trường và an toàn đập.

4. Hoạt động tình nguyện, công tác xã hội

a) Tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, tiếp sức mùa thi hằng năm cho học sinh và phụ huynh học sinh trên địa bàn thành phố và các địa phương khác;

b) Tổ chức các hoạt động tình nguyện cụ thể như mùa hè xanh, xuân tình nguyện, đông yêu thương, các hoạt động tình nguyện phát triển năng lực chuyên môn của người học, chăm lo cho người học, học sinh yếu thế, thăm gia đình chính sách có công với cách mạng và các hoạt động phục vụ cộng đồng khác liên quan;

c) Thành lập Ban liên lạc Cựu người học, Ban liên lạc Hội đồng hương hướng đến việc tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác và phát triển cộng đồng.

Điều 5. Hình thức tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng

1. Hoạt động tình nguyện cá nhân

a) Giảng viên, sinh viên tự nguyện tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng theo sở thích, năng lực và thời gian cá nhân;

b) Các cá nhân tham gia cần báo cáo với đơn vị quản lý để được ghi nhận và đánh giá.

2. Hoạt động có tổ chức trong trường

a) Các hoạt động do Trường, Khoa, Phòng ban, các tổ chức đoàn thể trong Trường chủ trì hoặc phối hợp tổ chức;

b) Đảm bảo có kế hoạch rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể và được lãnh đạo phê duyệt trước khi triển khai.

3. Hợp tác với đơn vị ngoài trường

a) Các hoạt động liên kết với các doanh nghiệp, địa phương, tổ chức phi chính phủ, hoặc tổ chức quốc tế;

b) Đảm bảo có thỏa thuận hợp tác rõ ràng, phù hợp với mục tiêu chiến lược, quy định của Nhà trường và các quy định pháp luật của Nhà nước.

Chương II

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 6. Xây dựng kế hoạch phục vụ cộng đồng

Kế hoạch tổ chức hoạt động phục vụ cộng đồng được các đơn vị chủ trì xây dựng căn cứ theo chiến lược phát triển của Trường và được công bố vào đầu năm học, điều chỉnh hoặc bổ sung vào đầu mỗi học kỳ nếu cần thiết. Các hoạt động phát sinh trong năm học cần được thông báo rộng rãi đến các bên liên quan thông qua các kênh thông tin như: website, email, mạng xã hội và các trang thông tin khác.

Kế hoạch cần nêu rõ được mục đích, ý nghĩa, nội dung hoạt động, cách thức tổ chức, thời gian tổ chức, đối tượng và đơn vị tổ chức.

1. Đối với hoạt động cấp Trường

a) Là các hoạt động do tổ chức, đoàn thể cấp Trường, các đơn vị chức năng của Trường được giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức;

b) Lãnh đạo các đơn vị được giao chủ trì tổ chức hoạt động tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai, phối hợp với các đơn vị khác trong và ngoài Trường đảm bảo các điều kiện gồm: cơ sở vật chất, tài chính và các điều kiện khác phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường để hoạt động diễn ra đúng kế hoạch, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, chiến lược của Nhà trường;

c) Các kế hoạch phải được báo cáo, xin ý kiến lãnh đạo Nhà trường trước khi triển khai.

2. Đối với hoạt động cấp đơn vị thuộc Trường

a) Là các hoạt động do các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường (phòng, ban, khoa, phân hiệu, viện, trung tâm) hoặc các tổ chức, đoàn thể cấp đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức;

b) Các đơn vị căn cứ kế hoạch tổ chức hoạt động cấp Trường để xây dựng kế hoạch cấp đơn vị. Tùy theo đặc thù của từng đơn vị để xây dựng kế hoạch, phân cấp quản lý và phân công trách nhiệm cụ thể cho các tập thể, cá nhân trong quá trình triển khai hoạt động;

c) Các tập thể, cá nhân thuộc mỗi đơn vị có thể chủ động lập kế hoạch, đề xuất tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng nhưng phải báo cáo với cấp đơn vị quản lý bằng văn bản để lãnh đạo đơn vị xem xét phê duyệt và có hình thức công nhận kết quả đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng sau khi tổ chức.

3. Đối với hoạt động phối hợp với đơn vị ngoài Trường

a) Nếu là hoạt động phối hợp với Trường thì Trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai;

b) Nếu là hoạt động do đơn vị bên ngoài Trường độc lập tổ chức thì kế hoạch do đơn vị tổ chức xây dựng, triển khai và được sự chấp thuận của lãnh đạo Nhà trường.

Điều 7. Triển khai thực hiện kế hoạch và đánh giá hoạt động

1. Tổ chức triển khai, thực hiện

a) Căn cứ kế hoạch phục vụ cộng đồng được xây dựng tại Điều 6 của Quy định này, đơn vị chủ trì tiến hành tổ chức họp các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện các mục tiêu của kế hoạch đề ra;

b) Lập kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của từng đơn vị dựa trên chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, nội dung thực hiện đáp ứng các tiêu chí rõ ràng, đo lường được, có thể đạt được, có sự liên quan, có thời hạn.

2. Tổ chức đánh giá, cải tiến hoạt động phục vụ cộng đồng

a) Nhà trường giao cho Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức đánh giá kết quả triển khai các hoạt động;

b) Các đơn vị triển khai kế hoạch phục vụ cộng đồng tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng gửi về Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế để tổng kết, đánh giá và báo cáo cuối mỗi năm;

c) Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế phổ biến kết quả đánh giá cho các đơn vị liên quan làm cơ sở để triển khai các hoạt động cải tiến kế hoạch phục vụ cộng đồng.

Điều 8. Triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực hợp tác, đầu tư, kết nối doanh nghiệp, khởi nghiệp, tuyển dụng và tạo việc làm

1. Đơn vị thực hiện

a) Đơn vị chủ trì: Viện Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và Hợp tác doanh nghiệp;

b) Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: Phòng Chính trị và Công tác sinh viên, các Khoa, Phân hiệu, Trung tâm, Đoàn thanh niên.

2. Các hoạt động

a) Kết nối với cộng đồng doanh nghiệp về việc hợp tác đào tạo, triển khai các dự án đầu tư, tập huấn nguồn nhân lực mang tính bền vững, tổ chức sinh viên tham quan và trải nghiệm thực tế ngành nghề tại các doanh nghiệp;

b) Phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động tổ chức các chương trình, hội thảo về khởi nghiệp; các cuộc thi mang tính dẫn dắt hoạt động khởi nghiệp ở các tỉnh, thành phố;

c) Hợp tác với các đơn vị truyền thông tổ chức các chương trình tọa đàm, mời chuyên gia, diễn giả, doanh nhân thành đạt ở nhiều lĩnh vực tham gia tư vấn cho các doanh nghiệp/cá nhân khởi nghiệp;

d) Liên kết các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư phát triển các ý tưởng khởi nghiệp giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội, qua đó xây dựng quỹ khởi nghiệp và lập các dự án thu hút các đề tài/ý tưởng về khởi nghiệp;

e) Tạo quan hệ gắn kết với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm phù hợp ngành học đối với sinh viên năm cuối các ngành đào tạo và sinh viên đã tốt nghiệp (đặc biệt ưu tiên đối với các sinh viên có học lực Giỏi trở lên);

g) Gắn kết các doanh nghiệp đối tác với Trường, huy động tài trợ các suất học bổng từ phía doanh nghiệp dành cho các sinh viên vượt khó học giỏi, đồng thời hợp tác tuyển dụng;

h) Thành lập các câu lạc bộ sinh viên khởi nghiệp ở các khối ngành;

i) Hỗ trợ huy động sinh viên tham gia các chương trình, hoạt động liên quan đến khởi nghiệp;

k) Đề cử những sinh viên ưu tú trong học tập hoặc có năng khiếu sáng tạo khởi nghiệp để tạo cơ hội cho sinh viên phát huy khả năng với các đề tài, ý tưởng về khởi nghiệp.

Điều 9. Triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo

1. Đơn vị thực hiện

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Đào tạo.

b) Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: Phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, các Khoa, Viện, Phân hiệu, Trung tâm, Đoàn thanh niên.

2. Các hoạt động

a) Phối hợp với các bộ phận, đơn vị chức năng đào tạo của Trường để xây dựng và tổ chức các chương trình đào tạo gắn kết doanh nghiệp, thiết kế chương trình học bổ sung học phần thực hành ứng dụng để giải quyết các vấn đề thực tiễn của xã hội, hoàn thiện quy chế tổ chức trong hoạt động đào tạo và tư vấn hướng nghiệp;

b) Thành lập các câu lạc bộ học thuật theo khối ngành, theo khoa quản lý;

c) Định hình và phát triển các ý tưởng nghiên cứu khoa học, ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên thông qua việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, các cuộc thi khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, giao lưu giữa các câu lạc bộ học thuật, chia sẻ kinh nghiệm cùng đội ngũ cố vấn học tập, cựu sinh viên của Trường;

d) Xây dựng mạng lưới liên kết giữa nhóm nhà tuyển dụng, cựu sinh viên với sinh viên và hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới nhằm tạo sự đoàn kết, gắn bó, tương trợ lẫn nhau và làm cầu nối giữa các thế hệ sinh viên;

e) Phối hợp thiết kế các chương trình đào tạo, nghiên cứu học thuật phù hợp với mục tiêu tuyển dụng của doanh nghiệp và nhu cầu phát triển của xã hội;

g) Hỗ trợ tạo mạng lưới gắn kết với doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng với các Khoa đào tạo;

h) Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, đề xuất các hướng nghiên cứu, hỗ trợ sinh viên tham gia các cuộc thi nghiên cứu sáng tạo;

i) Các Khoa, Đoàn thanh niên phối hợp thành lập các câu lạc bộ học thuật khoa học, tạo ra sân chơi bổ ích, hoạt động nghiên cứu hỗ trợ chuyên môn dành cho người học;

k) Kết nối với cơ sở giáo dục nước ngoài để triển khai các hoạt động hỗ trợ du học sinh đang học tập tại Việt Nam và các du học sinh của Trường đang học tập tại nước ngoài;

l) Thực hiện chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

Điều 10. Triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn, góp ý giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra

1. Đơn vị thực hiện

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

b) Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: Các Trung tâm, Viện, Các Khoa, Phân hiệu.

2. Các hoạt động

a) Phối hợp tổ chức nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học công nghệ phục vụ lợi ích cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt là trong lĩnh vực thủy lợi, môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai;

b) Triển khai các đề tài nghiên cứu theo đơn đặt hàng nhằm giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội ở địa phương;

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học về các lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

d) Tham gia các Hội đồng tư vấn, góp ý cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, bộ, ngành, địa phương;

e) Tham gia các tổ chuyên gia góp ý vấn đề chuyên môn kỹ thuật do Nhà Trường huy động;

g) Thành lập các tổ chuyên gia ứng phó với các tình huống khẩn cấp, hỗ trợ kỹ thuật, giải quyết các vấn đề cấp bách trong công tác thủy lợi, môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai;

h) Thực hiện mô hình vườn ươm khoa học công nghệ;

i) Tư vấn và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực thủy lợi, môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai;

k) Theo nhu cầu của các địa phương, phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên.

Điều 11. Triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực công tác xã hội và hoạt động thiện nguyện

1. Đơn vị thực hiện

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Chính trị và Công tác Sinh viên.

b) Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: Các Khoa, Phân hiệu, Trung tâm, Đoàn thanh niên.

2. Các hoạt động:

a) Phổ biến, nâng cao nhận thức sinh viên về trách nhiệm với cộng đồng - xã hội thông qua các chương trình, hoạt động, hội thảo về việc bảo vệ tài nguyên môi trường và các vấn đề khác của xã hội;

b) Lập kế hoạch, triển khai và đánh giá hiệu quả của các hoạt động tình nguyện theo các mảng nội dung kế hoạch công tác của từng học kỳ và năm học;

c) Phát động các đơn vị cùng tham gia các hoạt động tình nguyện, kết hợp với các chương trình khuyến học trên địa bàn và các địa phương khác;

d) Thành lập các câu lạc bộ về học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm thu hút đông đảo người học tham gia hoạt động;

e) Kêu gọi các cá nhân tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện, công tác xã hội; phối hợp giám sát, cảnh báo và tư vấn kịp thời đối với người học trước các hoạt động lợi dụng từ thiện;

g) Quản lý rủi ro và an toàn trong các hoạt động tình nguyện bao gồm: tuân thủ quy định về bảo hiểm và trách nhiệm pháp lý các bên liên quan; đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và sức khỏe trong quá trình triển khai hoạt động; tuyên

truyền, phổ biến kiến thức về an toàn và bảo hiểm cho sinh viên, giảng viên, cán bộ tham gia hoạt động tình nguyện; giám sát việc tuân thủ các quy định an toàn, rủi ro.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Cơ chế phối hợp thực hiện

1. Đơn vị chủ trì

- a) Xây dựng phương án, nội dung để thực hiện nhiệm vụ chủ trì hoạt động phục vụ cộng đồng được phân công theo đúng quy định;
- b) Triển khai thực hiện các công việc đã được lãnh đạo Nhà trường phê duyệt cùng các đơn vị phối hợp;
- c) Theo dõi, kiểm tra tiến độ công việc triển khai với các đối tác;
- d) Thông báo cho các đơn vị liên quan kết quả của việc thực hiện hoạt động và báo cáo Hiệu trưởng kết quả triển khai.

2. Đơn vị phối hợp

- a) Đóng góp ý kiến theo đề nghị của đơn vị chủ trì;
- b) Tham gia thực hiện các công việc theo yêu cầu của đơn vị chủ trì;
- c) Thực hiện báo cáo đúng tiến độ, nội dung theo yêu cầu của đơn vị chủ trì.

3. Trách nhiệm báo cáo và truyền thông

- a) Các đơn vị tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng kỳ, hàng năm (theo mẫu ở phụ lục) về kết quả triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng. Báo cáo cần nêu rõ các hoạt động đã thực hiện, kết quả đạt được, các khó khăn và đề xuất cải tiến;
- b) Nhà trường tổ chức truyền thông về các hoạt động phục vụ cộng đồng trên website Trường, các ấn phẩm truyền thông nội bộ, mạng xã hội và các kênh thông tin khác nhằm lan tỏa hiệu ứng tích cực, nâng cao nhận thức về trách nhiệm xã hội của cán bộ, giảng viên, sinh viên và cộng đồng.

Điều 13. Cơ chế giám sát, kiểm tra và báo cáo

1. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

2. Trưởng các đơn vị đầu mối thực hiện hoạt động phục vụ cộng đồng lưu trữ cơ sở dữ liệu và giám sát các hoạt động phục vụ cộng đồng của đơn vị mình, gửi kế hoạch và báo cáo cho lãnh đạo Nhà trường thông qua Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

3. Các đơn vị tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng tự đánh giá kết quả hoạt động phục vụ cộng đồng hàng năm, bao gồm các tiêu chí sau:

- a) Số lượng cán bộ, sinh viên tham gia;
- b) Tổng số giờ phục vụ cộng đồng;
- c) Số giờ nghiên cứu khoa học được quy đổi từ các hoạt động phục vụ cộng đồng;
- d) Mức độ tác động đến cộng đồng (số địa phương hưởng lợi, số dự án triển khai, số sự kiện tổ chức thành công);
- e) Mức độ hài lòng của các bên liên quan (được đánh giá thông qua khảo sát hoặc phản hồi).

Điều 14. Trách nhiệm tham mưu và hỗ trợ của các đơn vị

1. Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế

a) Là đơn vị đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động phục vụ cộng đồng; theo dõi, giám sát quá trình triển khai, tổ chức hoạt động phục vụ cộng đồng tại các đơn vị; báo cáo kết quả triển khai thực hiện và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích hoặc kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm trong hoạt động phục vụ cộng đồng của Nhà trường hàng năm;

b) Là đầu mối kết nối với địa phương; lên phương án và lộ trình cho các đoàn tư vấn hỗ trợ kỹ thuật ứng phó với các tình huống khẩn cấp và khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa môi trường và an toàn đập; hỗ trợ thủ tục thanh toán và xác nhận giờ Khoa học khi hoàn thành nhiệm vụ cho các viên chức, người lao động tham gia.

c) Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng hàng năm của Nhà trường và lưu trữ hồ sơ minh chứng theo quy định.

2. Phòng Chính trị và Công tác sinh viên

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực công tác sinh viên, học bổng, chế độ chính sách theo từng năm học và phối hợp

với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Tham gia hỗ trợ Đoàn Thanh niên trong các hoạt động công tác xã hội như điều động sinh viên hưởng ứng các hoạt động phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

3. Phòng Đào tạo

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo theo từng năm học và phối hợp với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

4. Các Khoa quản lý sinh viên

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực học thuật, nghiên cứu và giảng dạy của Khoa theo từng năm học và phối hợp thực hiện với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

5. Đoàn Thanh niên

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện theo từng năm học; hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

6. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

Xây dựng kế hoạch, khảo sát đánh giá phản hồi các bên liên quan đến hoạt động phục vụ cộng đồng của các đơn vị.

8. Phân hiệu

Nhà Trường ủy quyền cho phân hiệu giải quyết các vấn đề trên địa bàn do phân hiệu quản lý.

9. Viện Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và Hợp tác doanh nghiệp

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực hợp tác, đầu tư, tuyển dụng, kết nối doanh nghiệp, khởi nghiệp, tạo việc làm dành cho sinh viên theo từng năm học và phối hợp với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

10. Các đơn vị hỗ trợ

a) Phòng Tài chính - Kế toán: chuẩn bị kinh phí theo kế hoạch và thực hiện quyết toán kinh phí của từng hoạt động theo đúng quy định tài chính hiện hành;

b) Các phòng, ban, viện đào tạo, khoa đào tạo, trung tâm đào tạo phối hợp và tham gia hỗ trợ các hoạt động phục vụ cộng đồng theo đề nghị, phân công của lãnh đạo Nhà trường.

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Kết quả hoạt động phục vụ cộng đồng có thể quy đổi ra giờ chuẩn (GC).
2. Số lượng, khối lượng và kết quả tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng của viên chức, người lao động được sử dụng để xét thi đua, khen thưởng hằng năm.
3. Số lượng, khối lượng và kết quả tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng của sinh viên được sử dụng để xét kết quả đánh giá rèn luyện hằng năm.
4. Các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Trường có nhiều đóng góp trong các hoạt động phục vụ cộng đồng được Hiệu trưởng quyết định khen thưởng trên cơ sở đề xuất của Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.
5. Nếu hoạt động tư vấn, nghiên cứu khoa học, đào tạo nâng cao năng lực không nhận hỗ trợ kinh phí từ bên ngoài nhưng có quyết định phân công của Nhà trường, thì được quy đổi thành giờ chuẩn (GC) theo nguyên tắc:
 - a) Dựa trên tính chất công việc (độ phức tạp, yêu cầu chuyên môn);
 - b) Số giờ thực tế tiêu hao;
 - c) Đối chiếu với bảng quy đổi chuẩn để đảm bảo sự thống nhất.

(Bảng quy đổi các hoạt động phục vụ cộng đồng sang giờ chuẩn (GC) trong phụ lục kèm theo)

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành;
2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất góp ý sửa đổi, bổ sung, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế (bằng văn bản) để phòng tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

Bảng quy đổi các hoạt động phục vụ cộng đồng sang giờ chuẩn (GC)

STT	Hoạt động phục vụ cộng đồng	Mức quy đổi (giờ chuẩn chuyên đổi/ngày công)	Giờ chuẩn bị (nếu có)
Nhóm 1: Tư vấn chuyên môn, phản biện, hội đồng khoa học			
1	Tham gia Hội đồng tư vấn, góp ý cho các nhiệm vụ cấp Quốc gia, Bộ, ngành, địa phương	8 GC/ngày	2 GC/ngày
2	Tham gia tổ chuyên gia góp ý cho các vấn đề chuyên môn kỹ thuật do Nhà Trường huy động (không viết báo cáo)	8 GC/ngày	2 GC/ngày
3	Tham gia tổ chuyên gia góp ý có viết báo cáo phân tích chuyên sâu	12 GC/ngày	4 GC/ngày
Nhóm 2: Đào tạo nâng cao năng lực, chuyển giao công nghệ			
4	Giảng dạy các lớp đào tạo nâng cao năng lực cho địa phương	8 GC/ngày	2 GC/ngày
5	Tổ chức tập huấn về an toàn đập, an ninh nguồn nước, giám sát thiên tai	8 GC/ngày	2 GC/ngày
6	Tham gia đào tạo về thích ứng biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai	8 GC/ngày	2 GC/ngày
Nhóm 3: Hỗ trợ vận hành, ứng phó thiên tai, điều hành hệ thống hồ chứa			
7	Tham gia tổ chuyên gia ứng phó tình huống khẩn cấp (đi thực địa + họp chuyên gia)	$(\text{Số ngày đi thực địa} + \text{số ngày họp}) \times 0.8 \times 8 \text{ GC}$	2 GC/ngày
8	Hỗ trợ điều hành dự báo, vận hành hệ thống hồ chứa phòng lũ, chống hạn	$(\text{Số ngày trực, phát bản tin}) \times 0.6 \times 8 \text{ GC}$	2 GC/ngày

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Đơn vị/Cá nhân báo cáo:

Chức vụ (nếu có):

Thời gian thực hiện: Từ / / đến / /

I. TÊN HOẠT ĐỘNG

.....
.....

II. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA HOẠT ĐỘNG

-
-

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

Nội dung triển khai	Thời gian	Địa điểm	Đơn vị phối hợp	Nhân lực tham gia

IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Đối tượng thụ hưởng:
- Sản phẩm/đầu ra (nếu có):
- Đánh giá tác động cộng đồng:

V. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ

Tiêu chí	Mức độ/Minh chứng
Tính thiết thực	
Tác động đối với cộng đồng	
Lợi ích đối với người tham gia (cán bộ, giảng viên/người học)	

VI. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

.....

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

.....

Xác nhận của đơn vị (nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người lập báo cáo
(Ký và ghi rõ họ tên)